

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 19/6/2013

Handwritten signature

MẪU ĐĂNG KÝ VỊ THUỐC BECOVITA



TỔNG GIÁM ĐỐC



Handwritten signature

ĐS. Nguyễn Văn Nền

MẪU ĐĂNG KÝ HỘP THUỐC BECOVITA





TỔNG GIÁM ĐỐC



DS. Nguyễn Văn Nôn

[Handwritten signature]

MẪU ĐĂNG KÝ NHÃN THUỐC BECOVITA



TỔNG GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]
DS. Nguyễn Văn Nền

MẪU ĐĂNG KÝ HỘP THUỐC BECOVITA



TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. Nguyễn Văn Nền

Handwritten signature

MẪU ĐĂNG KÝ NHÃN THUỐC BECOVITA



TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. Nguyễn Văn Nền

MẪU ĐĂNG KÝ HỘP THUỐC BECOVITA



TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. Nguyễn Văn Nền

MẪU ĐĂNG KÝ TOA THUỐC BECOVITA

BECOVITA

SDK:

Tiêu chuẩn: TCCS

THÀNH PHẦN:

Acid ascorbic	50 mg
Thiamin mononitrat	2 mg
Pyridoxin hydroclorid	1 mg
Riboflavin	2 mg
Nicotinamid	20 mg
Calci pantothenat	2 mg

Tá dược: Lactose, tinh bột mì, polyvinyl pyrolidon, microcrystallin cellulose, natri starch glycolat, aerosil, magnesi stearat, HPMC 606, HPMC 615, PEG 6000, talc, titan dioxyd, ponceau lake, brown, đỏ erythrosin vừa đủ 1 viên.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nén bao phim.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI:

- Hộp 10 vỉ, mỗi vỉ 10 viên nén bao phim
- Hộp 1 chai 50 viên nén bao phim.
- Hộp 1 chai 100 viên nén bao phim.

CHỈ ĐỊNH:

Phòng và điều trị thiếu vitamin nhóm B, vitamin C trong các trường hợp thiếu do chế độ ăn uống không cân đối, thiếu niên trong giai đoạn tăng trưởng, người già, giai đoạn dưỡng bệnh, thời kỳ mang thai và cho con bú.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Bệnh nhân quá mẫn với thành phần của thuốc.
- Bệnh nhân bị sỏi thận, tăng oxalat niệu, loạn chuyển hóa oxalat, không dung nạp với B1
- Phối hợp với Levodopa.
- Người bệnh thalassemia.
- Người bệnh gan nặng, loét dạ dày tiến triển, xuất huyết động mạch, hạ huyết áp nặng.

THẬN TRỌNG:

Tránh dùng cho người có bản thể dị ứng (hen suyễn, eczema).

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Thận trọng khi dùng cho phụ nữ mang thai và cho con bú.

TÁC ĐỘNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Không có ảnh hưởng đáng kể.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Tăng oxalat - niệu, buồn nôn, nôn, co cứng cơ bụng, mệt mỏi, mất ngủ hoặc buồn ngủ, thiếu máu tan máu có thể xảy ra khi dùng vitamin C.
- Trong thành phần của thuốc có Riboflavin nhuộm vàng nước tiểu.
- Thông báo cho Bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Dùng đồng thời acid ascorbic: với sắt nguyên tố làm tăng hấp thu sắt qua đường dạ dày-ruột; với aspirin làm tăng bài tiết vitamin C và giảm bài tiết aspirin trong nước tiểu, với fluphenazin làm giảm nồng độ fluphenazin trong huyết tương.
- Acid ascorbic liều cao có thể phá hủy vitamin B₁₂, tránh dùng acid ascorbic liều cao trong vòng một giờ trước hoặc sau khi uống vitamin B₁₂.
- Acid ascorbic là một chất khử mạnh, nên ảnh hưởng đến nhiều xét nghiệm dựa trên phản ứng oxy hóa khử. Sự có mặt acid ascorbic trong nước tiểu làm tăng giả tạo lượng glucose nếu định lượng bằng thuốc thử đồng(II) sulfat và giảm giả tạo lượng glucose nếu định lượng bằng phương pháp glucose oxydase.
- Không dùng đồng thời nicotinamid với chất ức chế men khử HGM - CoA, thuốc chẹn alpha adrenergic, carbamazepin.
- Pyridoxin ức chế tác dụng của levodopa (kích thích dopadecarboxylase ngoại biên).

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

- Người lớn: uống mỗi lần 1 viên, ngày 2 lần.

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU:

Chủ yếu điều trị triệu chứng và hỗ trợ, rửa dạ dày.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.



MEYER-BPC

CÔNG TY LIÊN DOANH MEYER-BPC

Số 8A3 quốc lộ 60 p.Phủ Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre-Việt Nam



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. Nguyễn Văn Nền